

QUAN ĐIỂM CỦA A.R.LURIA

VỀ SỰ PHÁT TRIỂN CHỨC NĂNG ĐIỀU CHỈNH CỦA LỜI NÓI Ở TRẺ EM

ThS. NGUYỄN THỊ HẢI THIỆN*

1. Một trong những chức năng quan trọng của ngôn ngữ nói chung, lời nói nói riêng là điều chỉnh hành động của con người. Trong đó, ở giai đoạn đầu của quá trình phát triển, cá nhân hành động dưới sự chỉ dẫn bằng lời nói của người khác, về sau dần hình thành khả năng tự điều chỉnh hành động dưới sự chỉ dẫn bằng lời của chính mình. Điều này đã được L.X.Vygotsky giải thích (1956) và được đồng đảo các nhà tâm lí học, ngôn ngữ học thừa nhận.

Ở trẻ trước tuổi học, việc có khả năng hành động theo chỉ dẫn bằng lời của người lớn là điều kiện quan trọng để trẻ nhận thức thế giới xung quanh, phát triển tâm lí, ngôn ngữ, đặc biệt là hình thành khả năng chuyển các yêu cầu khách quan thành yêu cầu của bản thân, làm cơ sở cho việc tự điều chỉnh hành động của chính mình. Tuy nhiên, chức năng điều chỉnh của lời nói ở trẻ được hình thành và phát triển ra sao, phụ thuộc vào những yếu tố nào thì cho đến nay vẫn còn có nhiều ý kiến khác nhau, trong đó những ý kiến của tác giả A.R.Luria trên cơ sở hàng loạt thực nghiệm của ông có ý nghĩa rất quan trọng.

2. Để lý giải cho hiện tượng trẻ có khả năng hành động theo chỉ dẫn bằng lời của người lớn, nhiều nhà tâm lí học, trong đó có A.R.Luria, đã hướng câu trả lời vào hiện tượng "**chú ý cùng hướng**" (*joint attention*).

Cho đến nay, có nhiều quan niệm khác nhau về thuật ngữ này, nhưng nhìn chung, sự chú ý cùng hướng được hiểu là khả năng cá nhân có thể cùng chú ý tới sự vật, hiện tượng mà người khác đang chú ý, mà cơ sở quan trọng nhất của nó là sự chú ý bằng thị giác, còn được gọi là "**cái nhìn cùng hướng**" (*visual joint attention*).

Về thời điểm xuất hiện khả năng chú ý cùng hướng của trẻ với người lớn, các nhà sinh lí học và tâm lí học đều thừa nhận nó được manh nha từ rất sớm, ngay từ giai đoạn sơ sinh, dưới tác động của lời nói người lớn (quan sát của Bruner, 1973). Đến khoảng 6 tháng tuổi trở đi, trẻ có khả năng nhận ra, sự thay đổi hướng nhìn của người lớn và điều chỉnh hướng nhìn

của mình theo người lớn. Chẳng hạn, George Butterworth (1991) sau khi tiến hành quan sát trẻ mỉm trè từ 6-18 tháng tuổi đã chỉ ra 3 giai đoạn phát triển hành động hòa theo hướng nhìn của người khác: - Ở 6 tháng tuổi: Khi người lớn nhìn qua trái, qua phải, trẻ cũng có thể nhìn theo; - Ở 12 tháng tuổi: khi người lớn nhìn một sự vật nào đó, nếu hình ảnh vật đó còn tồn tại trong mạc của trẻ, trẻ cũng có thể nhìn theo sự vật đó; - Khi 18 tháng tuổi: dù trong võng mạc không tồn tại hình ảnh về vật, nhưng vì người lớn nhìn chăm chú vào đồ vật nào đó, trẻ cũng có thể quay lại, và nhìn ra đồ vật đó. Theo ông, từ 18 tháng tuổi trở đi, khả năng nhìn cùng hướng được thiết lập, giúp trẻ có thể thay đổi hướng nhìn của bản thân, tạo tiền đề cho việc hình thành khả năng chú ý cùng hướng và giao tiếp.

Nhiều nhà nghiên cứu cho rằng sự chú ý cùng hướng là điều kiện căn bản để thiết lập hoạt động giao tiếp của con người và linh hội từ vựng nói riêng, ngôn ngữ nói chung. Cụ thể là khi một từ được phát ra, thì việc giải thích nghĩa của từ đó rất quan trọng để giúp trẻ nhận biết được người lớn đang nói về sự vật hiện tượng nào, sau đó, thực hiện hành động theo những chỉ dẫn bằng lời tiếp theo của người lớn. Thực nghiệm của D.A.Baldwin (1993) trên trẻ 18 tháng tuổi đã thể hiện điều này: cho trẻ xem hai đồ chơi, một trong số đó đưa cho trẻ, đồ chơi còn lại thì đặt ở chỗ thực nghiệm viên. Khi trẻ đang tập trung chơi thứ đồ chơi trong tay mình, thực nghiệm viên vừa chăm chú nhìn vào đồ chơi mà mình có, vừa nói to "A toma!"(giả sử "toma" đối với trẻ là một từ mới). Lập tức, trẻ 18 tháng tuổi nhìn vào mặt thực nghiệm viên và kiểm tra xem họ đang nhìn vào vật nào. Sau đó, cho trẻ xem lại hai thứ đồ chơi trước đó, yêu cầu trẻ tìm vật có tên gọi là "toma". Kết quả là trẻ đã không chọn món đồ mình chơi ban đầu mà chọn món đồ thực nghiệm viên nhìn chăm chú lúc trước.

* Khoa Tâm lí - Giáo dục học, Trường Đại học sư phạm Hà Nội

Tuy nhiên, liệu có phải chỉ cần có sự chú ý cùng hướng thì chức năng điều chỉnh của lời nói ở trẻ được thiết lập? Về điều này, A.R.Luria cũng không phủ nhận vai trò của cái nhìn cùng hướng, sự chú ý cùng hướng đối với việc tuân theo các chỉ dẫn bằng lời của người lớn ở trẻ. Nhưng ông cùng các cộng sự đã thực hiện hàng loạt thực nghiệm chuyên biệt để đi đến một kết luận quan trọng rằng: khả năng trẻ thực hiện hành động theo chỉ dẫn bằng lời của người lớn phải trải qua một chặng đường hình thành và phát triển tương đối lâu dài, chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố khác nhau trong quá trình phát triển tâm lí cá nhân chứ không đơn thuần chỉ dựa vào sự chú ý cùng hướng.

Ông bắt đầu từ một quan sát ở trẻ khoảng 1 năm 2 tháng tuổi: trong điều kiện bình thường, khi nghe mệnh lệnh của người lớn “*Đưa quả bóng đây!*”, “*Giơ tay lên nào!*”, trẻ thường đáp lại bằng cách hướng cái nhìn vào vật được gọi tên hoặc chia tay về phía đó. Nhưng khi phức tạp hóa các điều kiện thí nghiệm thì kết quả thu được lại không hoàn toàn như vậy.

Thực nghiệm 1: Trước mặt trẻ bày ra nhiều loại đồ chơi khác nhau mà trẻ đã biết (như con cá, con mèo, cái cốc...). Thực nghiệm viên nói với trẻ: “*Lấy con cá đi nào!*” - nhưng con cá hoặc bị đặt xa hơn so với cái cốc, hoặc không sắc sỡ bằng con mèo. Kết quả là trẻ lập tức chú ý vào con cá (vật được gọi tên), nhoài về phía nó, song “sản phẩm” mà trẻ đưa lại cho người lớn không phải là con cá (đồ chơi được người lớn yêu cầu), mà là đồ chơi đã gây cho trẻ phản ứng định hướng trực tiếp (hoặc là cái cốc - ở gần trẻ hơn, hoặc là con mèo - có màu sắc thu hút hơn).

Điều đó cho thấy, ở giai đoạn này, hành vi của trẻ mặc dù đã tuân theo mệnh lệnh bằng lời nói của người lớn nhưng vẫn dễ dàng bị sai lệch dưới tác động trực tiếp của các đối tượng khác gây ra phản ứng định hướng mạnh mẽ hơn. Nói cách khác, đặc điểm của vật kích thích (nhất là những đặc điểm làm trẻ thấy hấp dẫn) sẽ chi phối sự chú ý cùng hướng, khiến cho khả năng điều chỉnh hành động theo lời nói của người lớn gặp khó khăn.

Theo A.R.Luria, để củng cố vai trò điều chỉnh của lời nói ở giai đoạn này, cần cho trẻ được chơi với vật mà người lớn gọi tên. Chẳng hạn, vừa nói với trẻ:

“*Đưa con cá đây nào!*”, vừa thực hiện một loạt động tác với con cá như: nhấc nó lên, lắc con cá, chỉ tay vào nó... Khi đồ vật được biểu thị bằng ngôn từ và cung cấp bằng động tác thì trẻ sẽ ghi nhận và thực hiện nhiệm vụ đúng hơn.

Thực nghiệm 2: được tiến hành ở trẻ 1 năm 2 tháng tuổi - 1 năm 4 tháng tuổi cho thấy sức ép quán tính

trong thao tác hành động của trẻ cũng ảnh hưởng đến việc thực hiện chỉ dẫn bằng lời của người lớn. Thực nghiệm này được tiến hành như sau:

Người ta đưa cho trẻ một hình tháp nhỏ gồm những vòng đã được tháo rời và nói với trẻ: “*Lắp vào!*”, “*Lắp vào!*”. Sau mỗi hiệu lệnh này, trẻ biết lắp một chiếc vòng vào trụ giữa. Sau đó, người lớn bảo trẻ: “*Tháo ra!*”, “*Tháo ra!*” nhưng kể cả khi các chỉ dẫn này lắp đi lắp lại nhiều lần thì trẻ vẫn tiếp tục lắp vòng vào trụ, thậm chí còn làm việc này hăng hái hơn trước.

Hoặc người ta để trước mặt trẻ một cái cốc và một cái chén (trẻ đã phân biệt được hai đồ vật này). Sau đó, thực nghiệm viên cho trẻ nhìn thấy họ đặt một đồng xu vào cốc. Thực nghiệm viên nói với trẻ: “*Tìm đồng xu đi!*”. Trẻ bắt đầu tìm đồng xu, chìa tay về phía cốc và lấy đồng xu. Như vậy, chỉ dẫn đã được thực hiện đúng. Nhưng nếu sau 5 - 6 lần thực hiện chỉ dẫn ấy, thực nghiệm viên thay đổi nhiệm vụ (bỏ đồng xu vào chén và cho trẻ nhìn thấy) thì trẻ vẫn loay hoay tìm đồng xu ở cái cốc.

- Qua quan sát của mình, A.R.Luria đã thấy đến khoảng 2 tuổi rưỡi, trẻ có thể khắc phục sức ép này và thực hiện đúng chỉ dẫn của người lớn nhưng việc điều chỉnh hành động theo chỉ dẫn của người lớn còn kém bền vững. Thể hiện ở chỗ, nếu người làm thực nghiệm không chế một số yếu tố thực nghiệm (như kìm hãm thời gian hành động hoặc không cho trẻ tri giác sự vật, hiện tượng) thì tính chính xác của việc tuân theo các chỉ dẫn này cũng bị ảnh hưởng. Ví dụ, dù vẫn đưa ra yêu cầu trên nhưng thực nghiệm viên giữ tay trẻ lại khoảng 10-15 giây, sau đó mới cho phép trẻ thực hiện nhiệm vụ thì trẻ sẽ chìa tay về phía cái cốc. Hoặc trước mặt trẻ vẫn đặt cả cái cốc và cái chén, nhưng thực nghiệm viên bỏ đồng xu vào cái chén (hoặc cái cốc) và không cho trẻ nhìn thấy. Kết quả là, dù người thực nghiệm nói rất rõ “*Đồng xu ở trong cốc, tìm đi!*” hoặc “*Đồng xu ở trong chén, tìm đi!*” thì trẻ vẫn loay hoay, không tìm đúng. Trẻ thường chìa tay về cả 2 đồ vật trước mặt, hoặc là tuân theo quán tính của phản ứng trước đó. Điều đó cho thấy lời chỉ dẫn đưa ra mà không có sự củng cố bằng thị giác thì trẻ cũng không thực hiện chuẩn xác được.

Như vậy, muốn trẻ thực hiện đúng các chỉ dẫn bằng lời thì bên cạnh việc đưa ra lời chỉ dẫn, cần cho trẻ được tri giác sự xuất hiện hoặc sự thay đổi của sự vật, hiện tượng. Nói cách khác, trẻ từ 2-2,5 tuổi có thể thực hiện nhiệm vụ theo chỉ dẫn bằng lời của người lớn nhưng với điều kiện được củng cố thêm bằng kinh nghiệm trực quan.

- Bằng một loạt thực nghiệm phức tạp hơn ở các độ tuổi sau đó, A.R.Luria và các cộng sự (như V.V.Lebedinsky, E.V.Subotsky) kết luận rằng chỉ đến cuối 3 tuổi trở đi thì trẻ mới xuất hiện khả năng tuân thủ lời chỉ dẫn của người lớn mà không cần đến kinh nghiệm trực quan (ban đầu là thực hiện trực tiếp, sau đó là thực hiện nhanh chóng, rút gọn hơn). Cụ thể là:

+ Trẻ khoảng từ 3-3 tuổi 2 tháng có thể thực hiện các hành động cụ thể theo yêu cầu bằng lời của người lớn. Tuy nhiên, đây chỉ là các thao tác đơn lẻ dưới sự chỉ dẫn đơn giản của từng mệnh lệnh rời rạc chứ trẻ chưa đủ sức thực hiện một loạt động tác nối tiếp nhau theo những chỉ dẫn phức tạp hơn. Ngoài ra, sau khi thực hiện được một vài lần những yêu cầu mà người lớn đặt ra, trẻ lại dễ dàng sa vào các hành động mang tính chất "quán tính" trước đó.

+ Trẻ 3 tuổi rưỡi đã có thể thực hiện một loạt động tác theo chỉ dẫn bằng lời của người lớn, nhưng chỉ với những chỉ dẫn đơn giản, thống nhất. Khi tiếp nhận những chỉ dẫn phức tạp, đòi hỏi phải thực hiện nhiều nhiệm vụ không giống nhau, trẻ lại có xu hướng "đơn giản hóa" những mệnh lệnh này cho phù hợp với kinh nghiệm, hiểu biết hiện có của trẻ.

+ Trẻ 4 tuổi bắt đầu có thể thực hiện các chỉ dẫn bằng lời tương đối phức tạp. Tuy nhiên, phải từ 4 tuổi rưỡi trở đi, trẻ mới có khả năng hiểu và thực hiện đúng các chỉ dẫn bằng lời của người lớn, từ đơn giản đến phức tạp hơn.

Như vậy, theo tác giả A.R.Luria, không phải cứ có sự chú ý cùng hướng thì ngay lập tức trẻ sẽ có được khả năng điều chỉnh hành động theo sự chỉ dẫn bằng lời của người lớn. Mặt khác, sự hình thành chức năng điều chỉnh của lời nói người lớn đối với trẻ ở từng độ tuổi khác nhau là tương đối phức tạp, lâu dài, phụ thuộc vào nhiều điều kiện, trong đó, quan trọng nhất là tiền đề tâm sinh lí của trẻ (sự phát triển não bộ), và phương pháp, cách thức đưa ra yêu cầu bằng lời của người lớn.

Những thực nghiệm và kết luận này có ý nghĩa quan trọng đối với việc hình thành, phát triển tâm lí, ngôn ngữ cho trẻ. Vì trong thực tế, người lớn dù có ý thức giao tiếp rất tích cực với trẻ, đưa ra nhiều yêu cầu bằng lời khác nhau để trẻ thực hiện nhưng vì không nắm được sự hình thành, phát triển chức năng điều chỉnh của lời nói nên cũng không hình thành được khả năng tự điều chỉnh ở trẻ như mong đợi.

3. Qua những nghiên cứu và kết luận trên của tác giả A.R.Luria cùng các cộng sự của ông, có thể thấy, chức năng điều chỉnh của lời nói được phát triển từ thấp đến cao trong quá trình phát triển đời sống tâm lí

cá nhân và phụ thuộc vào những điều kiện nhất định như sự phát triển não bộ của trẻ; đặc điểm của đồ chơi; sự giao tiếp, hướng dẫn tích cực của người lớn đối với trẻ; việc đặt ra yêu cầu một cách phù hợp với trẻ ở từng độ tuổi khác nhau. Người lớn cần lưu ý đến những đặc điểm này trong quá trình dùng lời nói của mình để điều chỉnh hành động của trẻ, tạo cơ sở cho trẻ hình thành được khả năng tự điều chỉnh bằng lời nói của chính mình ở những giai đoạn tiếp theo. □

Tài liệu tham khảo

1. A.R.Luria. *Ngôn ngữ và ý thức*. NXB Đại học Tổng hợp Matxcova, 1998.
2. Phạm Minh Hạc. *Tâm lí học Vugotxki* (tập 1). NXB Giáo dục, H. 1998.
3. G. Butterworth, G. & N.L.M. Jarrett. "What minds have in common is space: Spatial mechanism serving joint visual attention in infancy". *British Journal of Developmental Psychology*. 1991.

SUMMARY

Adjusting human actions is one of functions of verbalism. In children, this function was initially carried out by children follow verbal instructions of adults; later, children can self-adjust their own actions by their own words. Many psychologists believe that the reason by which children can accomplish this is children can set visual joint attention with adults in the communication process. However, according to AR Luria, self-adjusting function by their own verbal is relatively complexly formed, from the lowest to the highest in the development of individual psychology and dominated by other factors, such as the brain development of children; characteristics of toys; communication, positive guidance of adults; the setting suitable requirements with children in difference ages...

KÍNH MỜI BẠN ĐỌC ĐẶT MUA TẠP CHÍ GIÁO DỤC

Tạp chí Giáo dục ra 1 tháng 2 kỳ, đặt mua thuận tiện tại các bưu cục địa phương (Mã số C192) hoặc đặt mua trực tiếp tại Toà soạn (số lượng lớn) theo địa chỉ: **TẠP CHÍ GIÁO DỤC, 4 Trịnh Hoài Đức, quận Đông Đa, Hà Nội.**

Kính mời bạn đọc, các đơn vị giáo dục, trường học đặt mua **Tạp chí Giáo dục năm 2015**. Mọi liên hệ xin gửi về địa chỉ trên hoặc liên lạc qua số điện thoại: 04.37345363; Fax: 04.37345363.

Xin trân trọng cảm ơn.

TẠP CHÍ GIÁO DỤC

Tạp chí Giáo dục số 350

11